

Số: 06/2023/QĐST-DS

Thành phố Hồng Ngự, ngày 24 tháng 02 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 02 năm 2023, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 253/2022/TLST-DS ngày 11 tháng 11 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Dương Thanh N, sinh năm 1950.

Địa chỉ: ấp P, xã L, huyện N2, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Dương Thanh N là: Bà Lê Thị N1, sinh năm 1958. Địa chỉ: ấp P, xã L, huyện N2, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn*: 1. Ông Phan Hữu T, sinh năm 1958;

2. Bà Võ Thị N, sinh năm 1966.

Cùng địa chỉ: phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Phan Hữu T và bà Võ Thị N là: Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1963. Địa chỉ: khóm M1, phường B, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Bà Lê Thị N1, sinh năm 1958;

Địa chỉ: ấp P, xã L, huyện N2, tỉnh Đồng Tháp.

2. Anh Phan Minh T1, sinh năm 1985;

3. Anh Phan Minh T2, sinh năm 1994.

Cùng địa chỉ: phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

## 2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Phan Hữu T và bà Võ Thị N thống nhất liên đới trả số tiền còn thiếu cho ông Dương Thanh N tổng cộng là 550.000.000đ (Năm trăm năm mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Ông Phan Hữu T và bà Võ Thị N thống nhất chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 13.000.000đ, trong đó ông T chịu là 6.500.000đ, bà N chịu 6.500.000đ. Tuy nhiên ông T là người cao tuổi nên được miễn nộp tiền án phí phần của mình là 6.500.000đ. Vậy, bà Võ Thị N thống nhất chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 6.500.000đ (Sáu triệu năm trăm nghìn đồng).

+ Ông Dương Thanh N không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm và là người cao tuổi nên đã được miễn nộp tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND Tp. Hồng Ngự;
- Chi cục THADS Tp. Hồng Ngự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trương Huỳnh Anh**

